

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2021 của xã Vinh Mỹ

Thực hiện Kế hoạch số 5826/KH-UBND ngày 30/12/2020 của UBND huyện Phú Lộc về cải cách hành chính huyện Phú Lộc năm 2021; UBND xã Vinh Mỹ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2021 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Đẩy mạnh công tác CCHC, tiếp tục đổi mới sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

- CCHC là nhiệm vụ thường xuyên, là giải pháp quan trọng trong chương trình làm việc năm 2021 của UBND xã làm cơ sở chỉ đạo, điều hành, góp phần hoàn thành các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021;

- Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt đạo đức công vụ và văn hóa công sở, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ trong thực thi công vụ;

- Chuyên biến mạnh mẽ hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu cơ quan trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC;

- Các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC năm 2021 được gắn kết với các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã năm 2021;

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) gắn liền với quản lý nhà nước theo TCVN ISO 9001:2015 trong CCHC;

- Các ngành, đoàn thể, cán bộ, công chức chủ động nghiên cứu, sáng tạo và quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC là khâu đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của địa phương.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CCHC

1. Cải cách thể chế

a) Chỉ tiêu

Đảm bảo 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) được ban hành đúng trình tự, thủ tục và đảm bảo chất lượng theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; rà soát, kiến nghị xử lý bằng các hình thức bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp.

b) Nhiệm vụ

- Không ngừng nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành VBQPPL văn bản quy phạm pháp luật (QPPL), đảm bảo văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân (HĐND), UBND xã ban hành phù hợp với quy định của pháp luật, tránh chồng chéo, trùng lặp.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình tham mưu, ban hành văn bản QPPL. Kịp thời phát hiện và xử lý những văn bản có nội dung không đúng quy định của pháp luật, thiếu đồng bộ, không phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Chỉ tiêu

- 100% thủ tục hành chính (TTHC) áp dụng tại các cơ quan, đơn vị được quy trình hóa theo tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001:2015 theo hướng đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện; đảm bảo mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về TTHC đạt trên 90%; mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính đạt trên 90%.

- 100% TTHC được công khai đầy đủ, xây dựng thiết lập quy trình kịp thời ngay sau khi UBND tỉnh công bố TTHC.

- 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo quy định của UBND tỉnh tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả (TN&TKQ) xã.

- Đảm bảo 100% điều kiện trang thiết bị điện tử để phục vụ công dân, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo quyết định công bố của UBND tỉnh; phần đầu 30% hồ sơ TTHC được tiếp nhận, giao trả trực tuyến ở mức độ 3, mức độ 4; Đối với các CBCCVC thực hiện giao dịch TTHC tại Bộ phận TN&TKQ xã phải thực hiện giao dịch 100% mức độ 3, mức độ 4.

- 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và xử lý, được giao xử lý và kiến nghị xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định và quy trình theo quy định UBND huyện.

b) Nhiệm vụ

- Đẩy mạnh việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã, theo hướng tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, nâng cao năng lực cán bộ theo phương châm “Thân thiện, đơn giản, đúng hẹn”, đảm bảo các quy định tại Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Tiếp tục hướng dẫn, tuyên truyền thực hiện Danh mục dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 theo Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 03/10/2018 của UBND tỉnh.

- Thực hiện đầy đủ việc công khai TTHC theo quy định trên các phương tiện thông tin đại chúng, Trang thông tin điện tử xã và niêm yết TTHC tại Bộ phận TN&TKQ xã.

- Tiến hành rà soát nhằm nâng cao tỷ lệ các quy trình giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa liên thông để giải quyết các TTHC liên thông từ cấp xã lên cấp huyện.

- Thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc quy định TTHC gắn với trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách TTHC theo Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 3461/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh quy định về trách nhiệm công khai xin lỗi của công chức, viên chức làm việc tại các cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, Quyết định số 1462/QĐ-UBND ngày 27/4/2018 của UBND huyện ban hành Quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn thuộc Ủy ban nhân dân huyện trong công tác cải cách hành chính.

- Thường xuyên triển khai khảo sát đánh giá mức độ hài lòng, ý kiến của Tổ chức, công dân đối với các TTHC khi đến giao dịch tại Bộ phận TN&TKQ xã.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC. Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các ngành, các bộ phận và trách nhiệm của người đứng đầu trong giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Tổ chức thực hiện kịp thời và có hiệu quả khi lãnh đạo đơn vị tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.

- Tổ chức thực hiện kịp thời và có hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp. Nâng cao trách nhiệm phối hợp

giữa các ngành, đoàn thể và các cơ quan, đơn vị liên quan, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Chỉ tiêu

- Rà soát, sắp xếp lại tổ chức UBND xã theo quy định của Chính phủ; thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình, giảm số lượng cán bộ, công chức phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp một cách đồng bộ, toàn diện, trọng tâm, trọng điểm với lộ trình phù hợp và quyết tâm nỗ lực hành động quyết liệt, hiệu quả.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng, tập trung thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 99/CTr-UBND ngày 28/5/2018 của UBND tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch số 69-KH/TU ngày 24/4/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 19-NQ/TW và Chương trình hành động số 100/CTr-UBND ngày 28/5/2018 của UBND tỉnh thực hiện Kế hoạch số 60-KH/TU ngày 13/3/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW.

- Thực hiện cải thiện môi quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với công dân, tổ chức; thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của UBND xã, đánh giá cán bộ, công chức và bộ quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của UBND huyện về đẩy mạnh công tác CCHC nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý nhà nước chính quyền các cấp.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức

a) Chỉ tiêu

- Phần đầu 100% cán bộ, công chức lãnh đạo dưới 55 tuổi đối với nam, dưới 50 tuổi đối với nữ còn thiếu các chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo phải được bồi dưỡng theo quy định

- 100% cán bộ, công chức được bố trí theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm đã được phê duyệt.

b) Nhiệm vụ:

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ năng lực thi hành công vụ trong đơn vị; sử dụng biên chế theo phê duyệt của UBND huyện.

- Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức trên cơ sở lấy hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ trong thực thi công vụ. Thực hiện việc đánh giá cán bộ, công chức trên cơ sở cụ thể hóa điểm số các tiêu chí đánh giá gắn với các chỉ số tác động với nhiều thành phần tham gia.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP về tinh giản biên chế và Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 04/6/2015 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

- Rà soát, đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức theo nhu cầu công việc và vị trí việc làm; nâng cao đạo đức công vụ, văn hóa công sở thông qua tuyên truyền, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát trong quá trình thực thi công vụ.

5. Cải cách tài chính công

a) Chỉ tiêu

- Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu và đảm bảo nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách xã theo hướng tích cực, đảm bảo tỷ lệ tích lũy hợp lý cho đầu tư phát triển, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu.

b) Nhiệm vụ:

- Tiếp tục đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho các ngành, thực hiện có hiệu quả cơ chế cấp ngân sách dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động, hướng vào kiểm soát đầu ra, chất lượng chi tiêu theo mục tiêu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

- Triển khai và thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định pháp luật đối với cơ quan nhà nước.

- Nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí trong cơ quan, đơn vị.

6. Về hiện đại hóa nền hành chính

a) Chỉ tiêu

- 100% tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử.

- 100% tỷ lệ hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông qua hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh.

- Phần đầu 50% tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết TTHC.

- 100% các TTHC được thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; tiến tới ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), quản lý chất lượng theo hệ thống ISO điện tử.

b) Nhiệm vụ

- Thực hiện đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 (ISO) nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn xã.

- Thực hiện có hiệu quả chương trình CCHC gắn liền với việc xây dựng chính quyền điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, 4 trong các lĩnh vực. Ứng dụng CNTT trong hiện đại hóa hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, trước hết là các lĩnh vực liên quan tới phục vụ nhân dân.

- Hoàn thành việc xây dựng, triển khai mô hình chính quyền điện tử theo quy định của tỉnh.

- Thực hiện quản lý hoạt động và cung cấp thông tin trên Cổng/Trang thông tin điện tử của xã. Nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành hoạt động của cơ quan hành chính thông qua việc sử dụng hiệu quả Hệ thống điều hành tác nghiệp đa cấp liên thông.

- Duy trì thực hiện việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 theo Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 12/3/2015 của UBND tỉnh.

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại, tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp trụ sở, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho các bộ phận nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của đơn vị.

- Tăng cường trao đổi văn bản dưới dạng điện tử, bảo đảm dữ liệu điện tử phục vụ hầu hết các hoạt động trong cơ quan.

7. Tổ chức chỉ đạo, điều hành

a) Chỉ tiêu

- Thủ trưởng đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện CCHC và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả công tác CCHC ở đơn vị mình quản lý.

- Xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2021 phù hợp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành CCHC gắn với công tác xây dựng thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ ; Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; thực hiện quy chế dân chủ, dân vận chính quyền trên địa bàn xã.

b) Nhiệm vụ

- Tổ chức triển khai kịp thời Kế hoạch CCHC của xã. Các bộ phận trực tiếp giải quyết TTHC xây dựng Kế hoạch cụ thể, khả thi, xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành, phân công trách nhiệm cụ thể.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng theo ngành, lĩnh vực mình phụ trách. Tổ chức biên soạn và phát hành rộng rãi các tài liệu thông tin về CCHC phù hợp với từng mục tiêu, yêu cầu, nội dung tuyên truyền, phổ biến đến từng đối tượng. Tăng cường đăng tải thông tin về CCHC trên trang thông tin điện tử của xã.

- Chú trọng việc thực hiện ngay từ đầu năm, tổ chức cam kết, ngăn chặn, đẩy lùi, khắc phục khuyết điểm của cán bộ, công chức gắn với việc học tập Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ ; Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

- Tiếp tục thực hiện quy chế dân chủ, dân vận chính quyền trong cơ quan, đơn vị.

- Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc triển khai và tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chủ trương, biện pháp về CCHC và đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng ISO nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn xã; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan nhà nước của

cán bộ, công chức, viên chức về CCHC trong cơ quan, đơn vị.

(Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các ban, ngành, đoàn thể căn cứ Kế hoạch CCHC năm 2020 này và tình hình thực tiễn tổ chức triển khai, thực hiện xây dựng kế hoạch CCHC phù hợp.

2. Bộ phận Văn phòng – Thống kê có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cán bộ, công chức thực hiện Kế hoạch này, định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND xã.

3. Bộ phận Văn phòng thống nhất với Bộ phận Tài chính – Kế toán trình UBND xã xem xét, quyết định kinh phí thực hiện các nhiệm vụ về chỉ đạo, điều hành công tác CCHC để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ.

Trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch này, nội dung gì cần sửa đổi, bổ sung các bộ phận chủ động báo cáo UBND xã (qua Bộ phận Văn phòng) xem xét, tham mưu UBND xã quyết định điều chỉnh, bổ sung./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Như Ý

PHỤ LỤC

Các nhiệm vụ, hoạt động triển khai kế hoạch cải cách hành chính năm 2021

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 04/01/2021 của Ủy ban nhân dân xã)

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, cá nhân phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí dự kiến (VNĐ)
I. CẢI CÁCH THỂ CHẾ						
1	Kiểm tra, rà soát văn bản QPPL năm 2021	Kế hoạch kiểm tra	CC. Tư pháp	Cán bộ, công chức	Quý I/2021	
		Kế hoạch rà soát	CC. Tư pháp	Các cán bộ công chức	Quý I/2021	
2	Theo dõi tình hình thi hành pháp luật của xã năm 2021	Kế hoạch	CC. Tư pháp	Các cán bộ, công chức	Quý I/2021	
3	Công tác xây dựng văn bản QPPL năm 2021	Kế hoạch	CC. Tư pháp	Văn phòng UBND	Quý I/2021	
4	Nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và ban hành văn bản QPPL	Bảo đảm 100% văn bản QPPL do HĐND và UBND xã ban hành theo đúng thẩm quyền, trình tự	CC. Tư pháp	Văn phòng UBND	Năm 2021	
5	Quản lý về xử lý vi phạm hành chính	Kế hoạch	CC. Tư pháp	Các cán bộ, công chức	Năm 2021	
II. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH						
1	Kiểm soát TTHC năm 2021	Kế hoạch	CC. Văn phòng	Các cán bộ, công chức	Quý I/2021	

2	Rà soát TTHC năm 2021	Kế hoạch	CC. Văn phòng	Các cán bộ, công chức	Quý I/ 2021	
3	Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ niêm yết, tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và tình hình, kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận TN&TKQ xã	Báo cáo, thống kê số liệu	CC. Văn phòng	Các cán bộ, công chức	Năm 2021	
III. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY						
1	Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã giao	Quyết định	Bộ phận Văn phòng	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã	Chuyển tiếp từ năm 2020	
2	Rà soát, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức	Quyết định	Bộ phận Văn phòng	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã	Năm 2021	
IV. XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC						
	Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức	Quyết định Kế hoạch Báo cáo	Bộ phận Văn phòng	Các cán bộ, công chức	Quý I/2021	
V. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG						
1	Tiếp tục tăng cường thực hiện các văn bản quy định pháp luật về khoán kinh	Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện	Bộ phận Tài chính – kế toán	Các ban ngành, đoàn thể, cán bộ, công chức	Năm 2021	

	phí hoạt động quản lý hành chính					
2	Tiếp tục triển khai thực hiện thực hành tiết kiệm chống lãng phí	- Kế hoạch - Báo cáo	Bộ phận Tài chính – kế toán	Các ban ngành, đoàn thể, cán bộ, công chức	Năm 2021	
VI. HIỆN ĐẠI HÓA NỀN HÀNH CHÍNH, XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ						
1	Ứng dụng công nghệ thông tin					
a)	Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng Chính quyền điện tử	Kế hoạch	Bộ phận Văn phòng	Các bộ phận chuyên môn liên quan	Quý I/2021	
b)	Phối hợp với Văn phòng UBND huyện nâng cấp các phần mềm dùng chung, nâng cao chỉ số mức độ sẵn sàng ứng dụng CNTT (ICT Index) của huyện. Tiếp tục tăng cường hiệu quả ứng dụng CNTT trong cơ quan.	Kế hoạch	Bộ phận Văn phòng	Các bộ phận chuyên môn liên quan	Năm 2021	
2	Xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015					
a)	Tổ chức triển khai xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015	Kế hoạch	Bộ phận Văn phòng	Các bộ phận chuyên môn liên quan	Năm 2021	
b)	Tham gia tập huấn triển khai xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015; đẩy mạnh việc kiểm tra xây dựng, vận hành các quy trình ISO trong nội bộ tại đơn vị	Kế hoạch, quyết định	Bộ phận Văn phòng	Các bộ phận chuyên môn liên quan	Năm 2021	
VII. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ TUYÊN TRUYỀN						
1.	Tăng cường công tác tuyên truyền về cải cách hành chính bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng theo ngành, lĩnh vực mình phụ trách					

a)	Tuyên truyền cải cách hành chính năm 2021	Kế hoạch	Bộ phận Văn hóa và Thông tin	Các bộ phận chuyên môn liên quan	Tháng 01/2021	
b)	Xây dựng chuyên mục, chuyên trang về cải cách hành chính để tuyên truyền và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về công tác cải cách hành chính năm 2021	Bản tin, biên tập	Bộ phận TT-TT, Văn phòng	Các bộ phận chuyên môn liên quan	Năm 2021	
c)	Tổ chức biên soạn và phát hành rộng rãi các tài liệu thông tin hướng dẫn về thủ tục hành chính, hiện đại hóa nền hành chính	Tờ rơi, quy trình các bước thực hiện	Bộ phận TN&TKQ	Cán bộ, công chức, khách hàng	Năm 2021	
2	Thực hiện đánh giá, triển khai, kiểm tra, khắc phục, kịp thời giải quyết vướng mắc, bất cập nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo điều hành công tác cải cách hành chính					
a)	Đẩy mạnh công tác kiểm tra cải cách hành chính; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính	Kế hoạch, Quyết định, Kết luận	Bộ phận Văn phòng	Các bộ phận chuyên môn liên quan	Kế hoạch tháng 1/2021; kết luận tháng 9/2021	
b)	Tiếp tục đẩy mạnh công tác thực hiện quy chế dân chủ, dân vận chính quyền	Kế hoạch	Bộ phận Văn phòng	Các bộ phận chuyên môn liên quan	Quý I/2021	
c)	Đánh giá, triển khai Nghị quyết số 04-NQ/TW, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị	Báo cáo, Kế hoạch	Bộ phận Văn phòng	Các bộ phận chuyên môn liên quan	Quý I/2021	

d)	Đánh giá, sơ kết, tổng kết công tác cải cách hành chính nhằm kịp thời chấn chỉnh, kiến nghị, đề xuất những vướng mắc, bất cập	Báo cáo	Bộ phận Văn phòng	Các bộ phận chuyên môn liên quan	Quý, 06 tháng/năm 2021	
----	---	---------	-------------------	----------------------------------	------------------------	--